

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2022/HS-ST

Ngày: 09-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thành Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Trị.

Ông Văn Tám.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Dương Tấn Phát - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Văn Tiến Đ, sinh năm 1977 tại huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: thôn 3, xã B, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con Văn Ngọc V, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1955; Vợ: Phạm Thị T, sinh năm 1977; Con: 02 người, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: xấu, ngày 17/01/2020, bị Công an thị trấn Phú Phong ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” xảy ra vào ngày 20/10/2019 tại Khôi P, thị trấn P, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định. Ngày 04/5/2021, bị cáo đã chấp hành nộp phạt xong; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Văn Tiến Đ: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm – Trợ

giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định (có mặt).

- Người bị hại:

Trần Thị Thu Đ, sinh năm 1982 (có đơn vắng mặt);

Trú tại: khối 5, thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

- Người làm chứng:

1. NLC1, sinh năm 1982 (vắng mặt);

Trú tại: khối 5, thị trấn P, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

2. NLC2, sinh năm 1981 (vắng mặt);

Trú tại: Tổ 1, khối T, thị trấn P, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

3. NLC3, sinh năm 1981 (vắng mặt);

Trú tại: thôn H, xã B, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

4. NLC4, sinh năm 1964 (vắng mặt);

5. NLC5, sinh năm 1974 (vắng mặt);

Đồng trú tại: thôn 2, xã B, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

6. NLC6, sinh năm 1977 (vắng mặt);

Trú tại: xóm T, thôn 3, xã B, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

7. NLC7, sinh năm 1972 (vắng mặt);

Trú tại: khối 1, thị trấn P, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

8. NLC8, sinh năm 1979 (vắng mặt);

Trú tại: thôn P, xã T, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

9. NLC9, sinh năm 1993 (vắng mặt);

Trú tại: thôn K, xã B, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 30/06/2022, Văn Tiến Đ (sinh năm: 1977, ở Thôn 3, xã B, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định) điều khiển xe mô tô biển số 77H9 - 5888 từ nhà lên địa bàn thị trấn P để xin tiền người dân. Khoảng 8 giờ 15 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô trên đến dừng ở trước cửa ra vào của quán cà phê Ômêly thuộc Khối P, thị trấn P, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định rồi đi vào trong

quán, với mục đích là để xin tiền của khách đang uống nước trong quán. Đ đến bàn của chị Trần Thị Thu Đ (sinh năm: 1982, ở Khối 5, thị trấn P, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định) đang ngồi uống nước cùng với một số người bạn. Đ ngồi trên nền quán ở phía sau bên phải của chị Đ, tay phải cầm mũ lưỡi trai màu đen đưa vào trong bàn để xin tiền nhưng nhóm chị Đ không ai cho. Lúc này, Đ nhìn thấy chiếc điện thoại di động vỏ màu trắng, gắn ốp lưng bằng nhựa màu trắng, có hoa văn, nhãn hiệu Samsung Galaxy A71 của chị Đ để trên ghế phía sau lưng chị Đ đang ngồi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Lợi dụng lúc chị Đ đang nói chuyện với bạn, không chú ý đến chiếc điện thoại, Đ đã lén lút dùng tay trái lấy chiếc điện thoại nói trên bỏ vào trong mũ lưỡi trai của mình rồi đi ra khỏi quán điều khiển xe mô tô bỏ đi. Đ điều khiển xe mô tô 77H9 - 5888 đi theo QL19 về hướng đông để tìm nơi bán chiếc điện thoại vừa lấy trộm được. Khi đến đoạn QL19 thuộc Thôn 2, xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn thì xe bị hỏng nên Đ dắt xe đến nhà người quen là ông NLC4 (sinh năm: 1964, ở Thôn 2, xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn, tên gọi khác là Thát) nhờ ông Tát dắt xe mô tô trên đi sửa chữa. Sau đó, Đ nhờ ông Tát chở Đ đến tiệm điện thoại A Hậu ở Thôn 2, xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định để bán chiếc điện thoại vừa trộm được. Sau khi Đ đi khỏi quán được khoảng 05 phút, chị Đ phát hiện bị mất chiếc điện thoại di động nói trên nên đến nhờ chủ quán cà phê Ômêly cho xem lại camera trong quán thì phát hiện ra hành vi lấy trộm điện thoại của Đ. Chị Đ liền gọi điện thoại cho chồng mình là anh NLC1 (sinh năm: 1982) kể lại sự việc trên. Qua mô tả của chị Đ về đặc điểm của đối tượng lấy trộm chiếc điện thoại, anh Trung đã nghĩ ngay đối tượng này là Đ, vì NLC1 đã từng gặp Đ đi xin tiền vài lần ở thị trấn P và cũng biết Đ ở xã B. Do vậy, NLC1 nghĩ Đ sẽ mang chiếc điện thoại này đi bán nên đã gọi điện thoại cho NLC5 (sinh năm: 1974, ở Thôn 2, xã B, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định, chủ tiệm điện thoại A Hậu là bạn của NLC1) kể lại sự việc chị Đ bị Đ lấy trộm điện thoại và dặn dò NLC5 nếu Đ có mang chiếc điện thoại trên đến bán thì thông báo cho NLC1 biết. Khi NLC4 chở Đ đến tiệm điện thoại A Hậu, Đ đưa chiếc điện thoại đã lấy trộm được cho NLC5 xem và đề nghị bán, NLC5 nhận ra là điện thoại của chị Đ nên đã gọi điện thoại báo cho NLC1 biết. NLC1 lập tức báo cáo thông tin trên cho cơ quan Công an đến đưa Đ cùng tang vật về trụ sở công an xã B làm việc, qua làm việc Văn Tiến Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng vụ án, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Tây Sơn đã thu giữ:

- 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A71, số hiệu máy SM-A715F/DS, IMEI 1: 353408114496787, IMEI 2: 353409114496785, vỏ màu trắng lắp ốp lưng bằng nhựa màu trắng, có hoa văn bông hoa, đã qua sử dụng. Ngày 22/7/2022, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Tây Sơn đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 07/QĐ-CSĐT đối với chiếc điện thoại di động nói trên bằng hình thức giao trả cho chủ sở hữu là chị Trần Thị Thu Đ.

- 01 xe mô tô kiểu dáng Wave, màu sơn xanh, biển số 77H9 - 5888 (không kiểm tra chất lượng bên trong). Do xe mô tô này không có giấy chứng nhận đăng ký, đã bị đục số khung nên ngày 20/9/2022, Cơ quan điều tra- Công an huyện Tây Sơn đã bàn giao cho Đội CSGT-TT Công an huyện Tây Sơn để tiếp tục xác minh làm rõ nguồn gốc, xử lý theo quy định pháp luật.

Ngày 05/07/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn đã ra văn bản yêu cầu định giá số 22/YC-ĐGTS đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tây Sơn định giá trị chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A71 mà Văn Tiến Đ đã chiếm đoạt. Ngày 12/07/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Tây Sơn kết luận: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A71, số kiểu máy SM-A715F/DS, vỏ màu trắng, nắp ốp lưng bằng nhựa màu trắng, số IMEI 1: 353408114496787, số IMEI 2: 353409114496785, mua mới vào tháng 7/2020, bị chiếm đoạt ngày 30/6/2022. Hiện tài sản đã được Cơ quan CSĐT-Công an huyện Tây Sơn thu giữ, Hội đồng không tính tỷ lệ hao mòn của tài sản mà khảo sát theo giá trị thực tế tài sản thu được. Tại thời điểm bị chiếm đoạt tài sản có giá trị là 3.533.000 đồng (Ba triệu năm trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Quá trình điều tra, bị hại là chị Trần Thị Thu Đ đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì. Bị hại đã bãi nại về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Qua xác minh, xác định Văn Tiến Đ từ nhỏ bị khuyết tật, hạn chế vận động ở hai chân. Khi trưởng thành, Đ lấy vợ, sinh con và lao động kiếm sống bình thường. Đến khoảng năm 2010, Đ bị tai nạn giao thông dẫn đến chấn thương sọ não, mất sức lao động. Kể từ đó, Đ thường hay đi xin tiền của người dân trên địa bàn huyện Tây Sơn. Đ là đối tượng được hưởng trợ cấp xã hội theo diện người bị khuyết tật vận động. Kết quả làm việc với Văn Tiến Đ và gia đình của Đ, cũng như qua kết quả xác minh tại địa phương, xác định Đ là người có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Tại Bản cáo trạng số 47/CT – VKSTS ngày 17/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đã truy tố bị cáo Văn Tiến Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Văn Tiến Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt: Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, p, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Văn Tiến Đ mức hình phạt từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

Bị cáo là người khuyết tật nặng, nhận trợ cấp hàng tháng, không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị miễn khấu trừ thu nhập.

- Về bồi thường thiệt hại: Tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại; người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

- Đối với xe mô tô kiểu dáng Wave, màu sơn xanh, biển số 77H9 - 5888 (không kiểm tra chất lượng bên trong). Do xe mô tô này không có giấy chứng nhận đăng ký, đã bị đục số khung nên ngày 20/9/2022, Cơ quan điều tra - Công an huyện Tây Sơn đã bàn giao cho Đội Cảnh sát giao thông, trật tự Công an huyện Tây Sơn để tiếp tục xác minh làm rõ nguồn gốc, xử lý theo quy định pháp luật.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Văn Tiến Đ thuộc đối tượng người khuyết tật nên đề nghị miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Văn Tiến Đ là bà Nguyễn Thị Hồng Thắm trình bày:

Thống nhất hành vi phạm tội của bị cáo Văn Tiến Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đã truy tố và đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, p, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội cũng như đề nghị giải quyết vụ án của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã thấy tội lỗi của mình, hứa không dám tái phạm nữa, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Do thiếu tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 08 giờ 15 phút ngày 30/06/2022, tại quán cà phê Ômêly thuộc khối P , thị trấn P , huyện Tây Sơn, bị cáo Văn Tiến Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Trần Thị Thu Đ 01 (một) chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A71, số kiểu máy SM-A715F/DS, vỏ màu trắng, nắp ốp lưng bằng nhựa màu trắng có giá trị 3.533.000 đồng (Ba triệu năm trăm ba mươi ba nghìn đồng). Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Văn Tiến Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo Văn Tiến Đ là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân trên địa bàn. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[4.1] Về nhân thân: Bị cáo nhân thân xấu.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Văn Tiến Đ có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị cáo là người khuyết tật nặng, nhận trợ cấp hàng tháng, có xác nhận của chính quyền địa phương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, p, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Bị cáo Văn Tiến Đ có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo tuy có có nhân thân xấu nhưng là người khuyết tật nặng, nhận trợ cấp hàng tháng, nghề nghiệp không ổn định, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ mức thấp hơn đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo là người khuyết tật nặng, nhận trợ cấp hàng tháng, không có nghề nghiệp ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại; người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Đối với xe mô tô kiểu dáng Wave, màu sơn xanh, biển số 77H9 - 5888 (không kiểm tra chất lượng bên trong). Do xe mô tô này không có giấy chứng nhận đăng ký, đã bị đục số khung nên ngày 20/9/2022, Cơ quan điều tra - Công an huyện Tây Sơn đã bàn giao cho Đội Cảnh sát giao thông, trật tự Công an huyện Tây Sơn để tiếp tục xác minh làm rõ nguồn gốc, xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Đối với NLC4, tuy đã có hành vi chở giúp bị cáo Văn Tiến Đ đến tiệm điện thoại A Hậu của anh NLC5 ở thôn 2, xã B, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định để bị cáo Đ bán chiếc điện thoại di động vừa lấy trộm được của chị Trần Thị Thu Đ nhưng NLC4 không biết đó là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý là phù hợp quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Văn Tiến Đ được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, p, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106; Điều 135; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Văn Tiến Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Văn Tiến Đ 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã B, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành hình phạt.
- Giao bị cáo Văn Tiến Đ cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.
3. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.
4. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.
5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Văn Tiến Đ được miễn nộp tiền án phí.
6. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo và người bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ khi nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- Bộ phận HSNVCS Công an huyện Tây Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Đường sự vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã kí)

Phan Thành Trọng